

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁP MƯỜI
TỈNH ĐỒNG THÁP**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 20/2017/ HNGĐ-ST

Ngày: 23/6/2017

“ Tranh chấp HNGĐ-
xin ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁP MƯỜI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Thời;
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Hoàng Chia;
Ông Mai Văn Thanh;
- Thư ký phiên toà:* Bà Võ Thị Thúy Nhân.

Trong ngày 23 tháng 6 năm 2017 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tháp Mười xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 146/2017/TLST- HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2017 về việc: “Tranh chấp hôn nhân gia đình - Xin ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2017/QĐXXST- HNGĐ ngày 09 tháng 6 năm 2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Nguyễn Thị Bích P -sinh năm: 1978;

Cư trú: Ấp M, xã M, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Lê Thanh Q -sinh năm: 1975;

Cư trú: Ấp M, xã M, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

(Chị P, anh Q có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 03 tháng 4 năm 2017, chị Nguyễn Thị Bích P trình bày:

Chị P và anh Q cưới nhau vào năm 1998, nhưng không có đăng ký kết hôn. Thời gian đầu sống rất hạnh phúc nhưng thời gian gần đây phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống hàng ngày, vợ chồng cũng thường xuyên cự cãi với nhau, thời gian gần đây anh Q còn đánh chị rất nhiều lần, ngoài việc hành hạ

ngược đãi chị, anh Q còn ghen tuông vô cớ, xúc phạm đến danh dự và nhân phẩm của chị.

Hiện nay tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài nên chị quyết định ly hôn với anh Lê Thanh Q.

Về con chung: Chị và anh Q có hai đứa con chung tên Lê Nguyễn Quốc D, sinh ngày 29/10/1999 và Lê Nguyễn Quốc H, sinh ngày 07/8/2005 hiện hai con đang sống với anh Q, chị P yêu cầu được nuôi dưỡng hai con chung và không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Không có;

Về nợ chung: Không có;

Tài liệu, chứng cứ mà chị P đã nộp cho Tòa án bao gồm: Giấy chứng minh nhân dân (Bản photo), giấy khai sinh của Lê Nguyễn Quốc D (Bản photo), giấy khai sinh của Lê Nguyễn Quốc H (Bản photo).

Tại tự khai ngày 04/5/2017 và biên bản hòa giải ngày 22/5/2017, anh Lê Thanh Q trình bày:

Anh và chị P cưới nhau vào năm 1998, nhưng không có đăng ký kết hôn. Thời gian đầu chung sống rất hạnh phúc nhưng thời gian gần đây thường xảy ra mâu thuẫn, lỗi cũng một phần do anh quá thương vợ hay ghen nên có hành động đánh chị P, anh đã biết lỗi. Nay chị P yêu cầu ly hôn với anh, anh không đồng ý.

Về con chung: Anh và chị P có hai đứa con chung tên Lê Nguyễn Quốc D, sinh ngày 29/10/1999 và Lê Nguyễn Quốc H, sinh ngày 07/8/2005 hiện hai con đang sống với anh Q, anh Q yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng hai đứa con chung.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Tài liệu, chứng cứ mà anh Q đã nộp cho Tòa án bao gồm: Tờ tự khai tên Lê Thanh Q ngày 04/5/2017 (Bản chính), tờ tự khai tên Lê Nguyễn Quốc D ngày 04/5/2017 (Bản chính), tờ tự khai tên Lê Nguyễn Quốc H ngày 04/5/2017 (Bản chính).

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, chị P và anh Q đã thống nhất những nội dung sau:

- Về hôn nhân: Chị P và anh Q cưới nhau vào năm 1998 nhưng không có đăng ký kết hôn.

- Về con chung: Anh Lê Thanh Q tiếp tục nuôi dưỡng hai đứa con chung tên Lê Nguyễn Quốc D, sinh ngày 29/10/1999 và Lê Nguyễn Quốc H, sinh ngày 07/8/2005, anh Q không yêu cầu chị P cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản và nợ chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định;

Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Bích P và anh Lê Thanh Q cưới nhau vào năm 1998, nhưng không có đăng ký kết hôn. Thời gian đầu chung sống rất hạnh phúc nhưng thời gian gần đây thường xảy ra mâu thuẫn. Tại phiên tòa, chị P cho rằng vợ chồng thường xuyên cự cãi với nhau, thời gian gần đây anh Q còn đánh chị rất nhiều lần, ngoài việc hành hạ ngược đãi chị, anh Q còn ghen tuông vô cớ, xúc phạm đến danh dự và nhân phẩm của chị. Do vợ chồng sống chung không hạnh phúc nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Q.

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa anh Q không đồng ý ly hôn với chị P.

Nhưng xét thấy, hôn nhân của anh chị không đăng ký kết hôn là vi phạm khoản 1 Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình quy định: “1. Việc kết hôn phải được đăng ký và do cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện theo quy định của Luật này và pháp luật về hộ tịch. Việc kết hôn không được đăng ký theo quy định tại khoản này thì không có giá trị pháp lý...” và theo khoản 1 Điều 14 của Luật hôn nhân và gia đình quy định “ 1. Nam, nữ có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của Luật này chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng....”.

Đồng thời, theo khoản 2 Điều 53 của Luật hôn nhân và gia đình cũng có quy định: “Trong trường hợp không đăng ký kết hôn mà có yêu cầu ly hôn thì Tòa án thụ lý và tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng theo quy định tại khoản 1 điều 14 của Luật này....”.

Do đó, Hội đồng xét xử không công nhận chị Nguyễn Thị Bích P và anh Lê Thanh Q là vợ chồng do không đăng ký kết hôn.

Theo Biên bản hòa giải về con, tài sản và nợ ngày 22/5/2017 anh chị thống nhất:

Về con chung: Chị P và anh Q thống nhất có hai đứa con chung tên Lê Nguyễn Quốc D, sinh ngày 29/10/1999 và Lê Nguyễn Quốc H, sinh ngày 07/8/2005. Hiện hai con đang sống chung với anh Q, anh Q yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng hai đứa con chung, anh Q không yêu cầu chị P cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị P và anh Q thống nhất không có, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Bích P nộp 300.000đ tiền án phí hôn nhân và gia đình.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 9; khoản 1 Điều 14; khoản 2 Điều 53; Điều 81; khoản 1, 3 Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- **Về hôn nhân:** Không công nhận chị Nguyễn Thị Bích P và anh Lê Thanh Q là vợ chồng.

- **Về con chung:** Anh Lê Thanh Q được tiếp tục nuôi dưỡng 02 con chung tên Lê Nguyễn Quốc D, sinh ngày 29/10/1999 và Lê Nguyễn Quốc H, sinh ngày 07/8/2005, anh Q không yêu cầu chị P cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Nguyễn Thị Bích P và anh Lê Thanh Q có nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không bên nào được quyền ngăn cấm, chị P được quyền thăm con.

- **Về tài sản chung:** Không có.

- **Về nợ chung:** Không có.

- **Về án phí sơ thẩm:** Chị Nguyễn Thị Bích P phải nộp 300.000đ tiền án phí hôn nhân & gia đình. Chị P được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí mà chị P đã nộp theo biên lai số 10104 ngày 18/4/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tháp Mười.

Chị Nguyễn Thị Bích P và anh Lê Thanh Q được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND Huyện;
- THA ds sự Huyện;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ. (Nhân)

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thời

